

# KHÔNG GIAN TRONG TRANH PHONG CẢNH VÙNG CAO

## GIAI ĐOẠN 2000-2015

NGUYỄN THỊ THU HƯỜNG

Email: 1432nguyenthithuhoang@gmail.com

Học viên Cao học K5, chuyên ngành LL&PP dạy học Bộ môn Mỹ thuật - Trường ĐHSPT Nghệ thuật Trung ương

### SPACE IN MOUNTAIN LANDSCAPE PAINTING WORKS DURING 2000-2015

#### TÓM TẮT



#### ABSTRACT

Phong cảnh vùng cao có đặc trưng về địa lí, khí hậu; con người với văn hóa, trang phục riêng so với các vùng miền khác. Nơi đây có sức hấp dẫn không chỉ với các họa sĩ bản địa mà với cả họa sĩ miền xuôi. Tranh phong cảnh vùng cao giai đoạn 2000-2015 gây ấn tượng đặc biệt với cách diễn tả không gian đa dạng, những dãy núi trùng điệp, ruộng bậc thang, bản làng trong không gian rộng hoặc chỉ là góc nhỏ của nhà sàn hay cảnh thiên nhiên diễm người, góp phần tạo nên sự phong phú, sinh động trong hệ thống tranh phong cảnh Việt Nam.

*Từ khóa:* Tranh phong cảnh, vùng cao, không gian

Mountain landscape is characterized by geography and climate; people who have their own culture and outfit compared to other regions. It attracts not only indigenous painters but also delta artists. The mountain landscape paintings during 2000-2015 have a special impression with a diverse representation of space, adjacent mountains, terraces, villages in large spaces or just small corners of stilt houses or landscapes. natural people, contributing to enriching and vividness in the Vietnamese landscape painting system.

*Keywords:* Landscape painting, mountain, space

Tranh phong cảnh vùng cao ở Việt Nam giai đoạn 2000-2015 được các họa sĩ thể hiện với nhiều nội dung khác nhau, nghệ thuật tạo hình trong các tác phẩm hội họa đã góp phần tạo nên sự đặc biệt cho tranh phong cảnh vùng cao giai đoạn này. Với những gam màu khác nhau, được thể hiện trên nhiều chất liệu hội họa, vùng cao của Việt Nam hiện ra trong cảnh thiên nhiên lãng mạn, vẻ đẹp thanh bình yên ả, phong cảnh làng bản; phong cảnh diễm sinh hoạt, vùng cao có khi rực rỡ sắc nắng vàng, có khi êm dịu những sớm mai, hoặc mờ ảo trong sương khói ... tất cả đều mang lại cảm xúc riêng.

Tranh phong cảnh vùng cao giai đoạn 2000 - 2015 có nhiều không gian khác nhau: không gian lấy cảnh vật rộng lớn, mênh mông nhìn từ xa như: *Tuần tra vùng biên giới cực Bắc Hà Giang*, *Được mùa* của Ngô Thanh Nhân, *Phong cảnh Mèo Vạc* của Dương Đình Trọng, *Mùa vàng biên cương* của Phạm Hoàng Văn, *Bản Nội Hòa* của Trần Lệ An, ... Tranh có hình ảnh cận cảnh, không gian gần với người xem như: *Ấn tượng Bắc Sơn* của Nguyễn Tiến Quang, *Phố Đồng Đăng* của Quang Phòng, *Đường lên mây* của Đỗ Xuân Doãn, ... Nhiều tranh vẽ không gian rộng đều có

góc nhìn từ trên cao xuống, tiếp cận từ cách lựa chọn đối tượng và không gian thể hiện, có thể phân chia làm 3 loại: tranh phong cảnh thiên nhiên vùng cao, tranh phong cảnh làng bản vùng cao và tranh phong cảnh vùng cao diễm xuyên sinh hoạt.

#### 1. Tranh phong cảnh thiên nhiên vùng cao

Trong đề tài phong cảnh vùng cao, chủ đề thiên nhiên thuần túy được các họa sĩ thể hiện hình ảnh và mỗi góc nhìn đều rất đặc trưng vùng cao. Chỉ có ở vùng cao mới có thể vẽ được cảnh núi non, đất trời với không gian rộng bao la, ruộng bậc thang quanh co trải khắp núi đồi, lác đác mái nhà nhỏ bên những dãy núi trùng điệp.

Mỗi tác giả có cách khai thác hình ảnh, nội dung, chủ đề, khác nhau: Tranh nội dung chủ yếu về bầu trời như *Lặng lẽ SaPa* của Phạm Hoàng Văn, *SaPa và Thần tiên về trời* của Đặng Tin Tường, *Mây treo trên thung lũng* của Trần Lưu Hậu, ...; Tranh vẽ chủ yếu về cảnh núi như *Dãy núi Phan Si Pan* của Trần Lưu Hậu, *Bình minh trên cao nguyên* của Đặng Tin Tường, *Phong cảnh bản Thanh Kim* của Tô Ngọc Thành, ...; Tranh vẽ chủ yếu về ruộng bậc thang như: *Mùa vàng*

*biên cương* của Phạm Hoàng Văn, *Nước tháng tư* của Đặng Tin Tường...; Tranh vẽ kết hợp nhiều hình ảnh (núi, bầu trời, ruộng bậc thang,...) như: *Đèo bông lau* của Phan Kế An, *Lặng lẽ Sa Pa* của Phạm Hoàng Văn, *Phong cảnh Mộc Châu* của Nguyễn Thị Tiến, *Bản Nội Hòa - Bắc Sơn* của Trần Lệ An, *Bản Tà Phìn* của Trần Lưu Hậu.

Thiên nhiên trong tranh vẽ Sa Pa của Trần Lưu Hậu là những góc nhìn phong phú, sinh động. Cùng chủ đề vẽ về bầu trời, những áng mây, những dãy núi Phan Si Pan hay ruộng bậc thang mà tác giả có số lượng lớn những tranh vẽ chủ đề này cho thấy nguồn cảm hứng của ông về Sa Pa là vô tận, có nhiều tập tranh với một tên gọi như *Dãy núi Phan Si Pan*, *Ruộng bậc thang ở Tà Phìn 1*, *Ruộng bậc thang ở Tà Phìn 2*, *Ruộng bậc thang ở Tà Phìn 3*, *Sa Pa*, nhiều tác phẩm cùng chủ đề: *Mây phủ Phan Si Pan*, *Mây thấp dưới thung lũng*, *Mây treo trên thung lũng*, *Nhìn ra thung lũng*, *thung lũng bị mây bao phủ*, *thung lũng Cát Cát*, *thung lũng Mường Hoa*,... Tác phẩm *Mây phủ Phan Si Pan* của Trần Lưu Hậu là góc nhìn cảnh rộng từ trên cao xuống, hình ảnh những dãy núi được ưu tiên chiếm hầu hết diện tích tranh, núi hiện lên trùng điệp các lớp xa gần. Bầu trời phía trên dù ít nhưng cũng đủ để tác giả thể hiện được những lớp mây tạo không gian cho bức tranh, mây trên bầu trời, mây phủ xuống núi, cảm giác bầu trời và núi gần nhau hơn.

Tranh *Phong cảnh Mai Châu* của Phan Quang Tuấn là góc nhìn từ trên cao xuống, cảnh bản nhỏ bên ruộng bậc thang những dãy núi trải dài vây quanh, con đường nhỏ vắt mình bên sườn núi làm rõ hơn chiều cao từ góc nhìn tới ruộng bậc thang sâu thẳm. Bức tranh là cảnh đẹp tổng hòa giữa vẻ đẹp tự nhiên của núi đồi cây cỏ với vẻ đẹp do con người tạo nên là những thang ruộng điểm các nóc nhà sinh động. Những nóc nhà nhỏ bé nằm giữa không gian rộng khiến thiên nhiên hùng vĩ hơn.

Tranh *Phong cảnh Mộc Châu* của Nguyễn Thị Tiến là tranh phong cảnh về thiên nhiên với không gian rộng, tác giả thể hiện được nhiều lớp cảnh với nhiều nội dung khác nhau. Những dãy núi nhấp nhô, những hàng cây hoa trắng, rải rác điểm vài nóc nhà lác đác xa gần. Giữa khung cảnh ấy là ruộng bậc thang thay đổi về các chiều hướng, những lớp cảnh nghiêng nghiêng diễn tả được độ dốc của phong cảnh Mộc Châu nơi núi đồi. Những con bò sữa là con vật tiêu biểu ở Mộc Châu được tác giả vẽ ở hình ảnh gần, lớp cảnh thứ hai thấp thoáng những mái nhà và hàng cây, mỗi lớp cảnh được thay đổi về nội dung hình ảnh. Toàn cảnh là bức tranh thiên nhiên Mộc Châu phong phú về nội dung, sinh động về hình ảnh.

Tác phẩm *Mùa vàng biên cương* của Phạm Hoàng Văn cho ta cảm nhận về một mùa lúa chín trải khắp

không gian, ruộng bậc thang cây cối và toàn cảnh nhuộm sắc vàng của mùa thu, những bậc ruộng uốn lượn như dải lụa mềm vắt ngang lưng chừng đồi. Sắc vàng và nâu đỏ ấm áp hơn khi một mùa lúa đã trải qua bao gió sương, sức người chăm bón để mùa thu hoạch đang đến gần, hình ảnh ngôi nhà nhỏ giữa không gian mênh mông ấy mới thấy được sức người bên bờ, kiên trì biến núi đồi thành mùa bội thu. Người xem có thể cảm nhận được cảm giác đứng trước một không gian vàng ruộm, màu vàng của chất liệu sơn mài rất đặc trưng là cái vàng óng ả mà không gắt, cảm nhận hương lúa thơm mát như có vị ngọt mà chắc hẳn ai cảm nhận rồi cũng không thể quên. Những mảng bậc ruộng được tác giả thể hiện theo lối trang trí đặc trưng của chất liệu sơn mài, với cách thể hiện đó tác giả diễn đạt được mặt phẳng của bậc ruộng, khoảng cách mỗi bậc là đường nét uốn lượn mềm mại dẫn dắt mắt nhìn của người xem từ gần đến xa, từ cao xuống thấp theo nhịp uốn lượn của bậc thang. Điểm nhấn trong tranh tạo nên sự sinh động hơn nữa là từ không gian sâu thẳm làn khói bếp màu ghi xám bay lên tan dần hòa quyện với bầu trời lơ lửng mây, chỉ vậy thôi ta cũng cảm nhận được ở không gian tưởng như tĩnh lặng ấy là sự ấm cúng trong mỗi mái nhà, qua vẻ đẹp êm đềm ấy mà ta thấy được sự bình yên nơi biên cương.

## 2. Tranh phong cảnh làng bản vùng cao

Làng bản là nơi sinh sống của cư dân vùng dân tộc thiểu số, tranh phong cảnh vẽ về làng bản cũng như chủ đề thiên nhiên được các họa sỹ khai thác từ nhiều góc độ, phong cảnh làng bản vừa thể hiện được thiên nhiên vừa thể hiện được kiến trúc làng bản. Mỗi họa sỹ có cách đưa hình ảnh phong cảnh làng bản vào tranh vẽ theo cách riêng của mình tất cả đều toát lên đặc điểm tiêu biểu của vùng cao.

Cảnh bản nhìn từ không gian rộng, những mái nhà nối nhau liên tiếp, bản chan hòa với thiên nhiên cây cỏ, bản thu mình nhỏ bé bên những dãy núi trùng điệp như tác phẩm: *Mùa xuân biên cương* của Trần Duy Long, *Mùa đông xóm núi* của Phạm Chính Nam, *Phong cảnh Hà Giang* của Tống Thị Ngọc, *Bản Chiềng Khoa Hoàng Nam Thái*, *Buổi sáng ở bản H'Mông* của Ngô Quang Dương, *Lối vào* của Trần Lưu Hậu, ... Cũng có khi làng bản với góc nhìn cận cảnh hiện ra rất rõ đặc trưng của nhà sàn thể hiện được tập quán sinh sống của người dân bản như *Cao nguyên yên tĩnh* của Nguyễn Tấn Công, *Án tượng Bắc Sơn* của Nguyễn Tiến Quang, *Nắng mai* của Phan Quang Tuấn.

Tác phẩm *Mùa xuân biên cương* của họa sỹ Trần Duy Long thể hiện vẻ đẹp đặc trưng của mùa xuân vùng cao nơi hoa mận, hoa ban nở trắng mỗi độ xuân về. Rặng cây hoa trắng được ưu tiên phía trước cảnh, tiếp đến là những mái nhà nhấp nhô nối tiếp theo nhịp

rich rắc hướng ngang, hàng cây phía sau được họa sỹ tối giản thành mảng đậm kết nối với độ đậm của mái nhà làm tôn lên vẻ đẹp hàng cây, những khóm hoa trắng được tạo bởi chất liệu gắn vỏ trứng đặc trưng của sơn mài. Tác giả tập trung nhiều nét vào rặng cây, bờ rào, giám nét và đơn giản mảng hình dần về các lớp phía sau. Độ đậm của thân và cành cây, độ đậm của mảng nền đất làm tăng vẻ đẹp trắng sáng của tán cây. Tổng thể bức tranh phong cảnh bản làng với thiên nhiên trong gam màu nâu vàng cho ta cảm nhận một mùa xuân ấm áp đang về khắp nơi đây.

Tác phẩm *Cao nguyên yên tĩnh* của Nguyễn Tấn Công là phong cảnh một góc nhỏ trong bản bên núi, thể hiện ba lớp cảnh chính: lớp tiền cảnh rất rõ đặc điểm của nhà sàn, phía sau bản là dãy núi cũng được tối giản về hình, bầu trời thể hiện ở không gian phẳng. Hình ảnh trong tranh vẽ theo cách giản lược, ngôi nhà sàn ở giữa nhìn chính diện, hai bên là góc cắt của hai ngôi nhà sàn cận cảnh, tác giả tập trung vào đặc điểm của nhà vùng cao nguyên là sàn nhà phía trước cửa, toàn bộ nhà được đỡ bằng các trụ cột, lối lên đi qua các bậc thang. Tác phẩm thể hiện rõ kiến trúc nhà ở vùng cao nguyên qua chủ đề làng bản.

Tranh sơn dầu *Buổi sáng ở bản H'Mông* của Ngô Quang Dương, phong cảnh bản làng với không gian rộng, tác giả không chọn góc nhìn từ trên cao như nhiều tranh phong cảnh làng bản khác mà vẽ ở góc nhìn từ lối nhỏ trong bản. Hình ảnh con đường cùng tường rào nhấp nhô đá xếp dẫn đến cổng nhỏ trước khi vào sân và nhà, người xem tranh có thể nhận ra ngay đặc điểm nhà ở của người bản H'Mông. Một khung cảnh chan hòa giữa thiên nhiên cây cối, núi đồi với bản làng, với cuộc sống con người nơi đây.

Tranh sơn mài *Mùa đông xóm núi* của Phạm Chính Nam thể hiện phong cảnh bản nhỏ trong mùa đông, đàn ngựa đang tập trung quây quần mỗi con ở tư thế dáng vẻ khác nhau. Bản nhỏ cũng được tác giả chú ý đến kiến trúc nhà ở thay đổi phong phú, bức tranh vẽ về bốn ngôi nhà mà ta thấy được các góc nhìn ngôi nhà từ phía trước, nhìn ngang, nhìn ở góc hai phần ba, ba phần tư. Hàng cây trong mùa đông rụng lá để lộ những cành khẳng khiu vươn cao. Tác giả đã chọn lọc hình ảnh để vẽ về phong cảnh làng bản điểm con vật trong gam màu nâu trầm ấm áp.

### 3. Tranh phong cảnh vùng cao điểm xuyên sinh hoạt

Tranh phong cảnh vùng cao điểm xuyên sinh hoạt có số lượng tác phẩm chiếm tỉ lệ nhiều hơn tranh phong cảnh thiên nhiên và phong cảnh làng bản vùng cao. Trong tranh điểm sinh hoạt, hình ảnh nhân vật nhỏ so với không gian phong cảnh nhưng ta vẫn có thể dễ dàng nhận ra các hoạt động của con người tăng gia sản xuất, chuẩn bị lên nương, sau ngày làm việc trở về

bản như tác phẩm: *Biên giới vùng cao* của Nguyễn Hùng, *Chiều ở bản Huổi Én* của Phạm Hoàng Văn, *Buổi sớm ở bản* của Phạm Ngọc Sỹ...

Nét đặc trưng của vùng cao trong mỗi buổi sớm là sương và mây mù bao trùm cảnh vật, họa sỹ Đỗ Xuân Doãn đã thể hiện được không gian ấy qua tác phẩm *Đường lên mây* bằng chất liệu sơn mài, tác giả thể hiện ít màu gam nâu vàng, còn lại chủ yếu là đậm nhạt đen trắng. *Đường lên mây* được tập trung khai thác về độ đậm nhạt mà phần màu họa sỹ Đỗ Xuân Doãn đã thể hiện sắc ở mức đơn giản làm tăng hiệu quả tập trung phần hình ảnh và nội dung tranh, mỗi buổi sớm khi mây và sương còn chưa tỏ tâm nhìn, mặt trời chưa chiếu sáng để vạn vật hiện lên các sắc màu thì hình ảnh người và vật mờ trong sương nên cảnh vật chỉ ở được thể hiện ở đậm nhạt là chính. Con đường nhỏ lưng chừng núi cũng thấp thoáng ẩn hiện, mặc dù tác giả không đưa quá nhiều hình ảnh vào tranh nhưng ta vẫn cảm nhận không gian qua từng lớp mây bông bồng, cận cảnh là những cây thân thẳng đậm và chắc khỏe, cành cây phân nhánh thành các đường cong nhỏ hơn, phù hợp với đường cong của dãy núi và con đường, từng lớp không gian được tách biệt: hàng cây, dãy núi, con đường. Chuyển xe ngựa vừa vượt qua chặng đường leo dốc: chú ngựa rướn chân, cúi đầu vươn cổ dốc sức đưa chiếc xe cả và ngựa lên đến đỉnh dốc rồi lại chuẩn bị cho đoạn đường xuống dốc nối tiếp. Tác giả Đỗ Xuân Doãn đã chắt lọc và tối giản các hình ảnh để thấy được sự cheo leo của con đường nơi miền núi mà cũng đầy thơ mộng, tác giả đã thành công trong xử lý đậm nhạt và cách sắp xếp hình ảnh tạo một không gian bông bồng trong mây.

Tranh *Mùa xuân* của Hoàng Xuân Trường là phong cảnh điểm sinh hoạt trong dịp lễ hội mùa xuân, cảnh vật muôn sắc màu: sắc đỏ của mái nhà, con đường và trang phục của người dân tộc Dao, màu vàng óng của đồng rơm, hàng cây hoa trắng làm rõ hơn tiết trời trong năm, không khí nhộn nhịp tung bừng thể hiện qua đoàn người trong lễ cưới dịp mùa xuân. Đặc trưng của mùa xuân vùng cao là hoa ban nở trắng cảnh góp phần điểm sắc cho phong cảnh, họa sỹ đã đưa những hình ảnh đặc trưng nhất để người xem cảm nhận được mùa xuân nơi vùng cao.

Tranh sơn mài *Được mùa* của Ngô Thanh Nhân, thể hiện phong cảnh ở kích thước lớn (100x200), một phong cảnh nhộn nhịp trong mùa vàng bội thu. Số lượng người trong tranh đông, các hoạt động trong qua quá trình chuyển lúa thóc thành hạt gạo được người dân bản làm bằng phương pháp thủ công. Dòng sông chia nhánh tách hình ảnh làm hai phần: phần ruộng lúa và phần sinh hoạt. Nhóm người được tác giả thể hiện các hoạt động đang chuyển thóc thành gạo qua các công đoạn truyền thống: giã gạo, sàng sảy, vận chuyển... Mầu lúa chín vàng được nhắc lại

## ARTS

nhiều nơi, từ ruộng lúa, nông thóc, mái nhà, bông cỏ và cả bầu trời cũng nhuốm vàng. Tác giả cho người xem cảm nhận về sự vui nhộn, nhịp độ khẩn trương trong mùa thu hoạch, kết quả của quá trình gieo trồng được bù đắp xứng đáng.

Tranh sơn dầu *Chiều về trên bản* của Lê Cậy, hình ảnh chính là nhà sàn và nhóm nhân vật ở phía trước, con đường nhỏ tạo không gian sâu hơn, hàng cây và dãy núi phía sau giới hạn mắt người xem tranh tập trung vào hình ảnh chính. Mảng sáng tập trung ở giữa tranh làm nhóm nhân vật nổi bật hơn. Bức tranh là phong cảnh vùng cao điểm những hoạt động sinh hoạt quen thuộc diễn ra hàng ngày.

Thông qua tranh vẽ, các tác giả gửi vào tranh tình yêu quê hương và đồng thời qua đó như giới thiệu với mọi người về từng vùng miền có đặc trưng địa lí, văn hóa khác nhau. Giai đoạn 2000 - 2015 đất nước trong thời kì đổi mới, thời kì công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, các công trình xây dựng làm thay đổi kiến trúc hạ tầng nhiều nơi, tập trung ở các thành phố lớn thì vùng cao vẫn giữ được vẻ đẹp thuần túy, hoang sơ của tự nhiên. Nơi đây được coi là “miền đất hứa” được tự nhiên ban tặng vẻ đẹp thiên nhiên. Hình thức thể hiện đề tài phong cảnh vùng cao với mỗi chất liệu và cách thể hiện tạo được giá trị nghệ thuật riêng, với từng chất liệu và cách sử dụng đều cho thấy sự đặc biệt và độc đáo của chất liệu mang lại tạo nên hiệu quả cho tác phẩm. Qua những nội dung, hình thức, phong cách thể hiện đề tài phong cảnh vùng cao, đặc biệt là không gian trong các tác phẩm hội họa trong chủ đề này cho thấy phong cảnh vùng cao trong hội họa Việt Nam giai đoạn 2000 - 2015 không chỉ là nguồn cảm hứng chứa chan tình yêu thiên nhiên, yêu quê hương đất nước, mà còn phản ánh được văn hóa làng bản, những sinh hoạt đời thường của người dân sống nơi vùng cao. Các họa sĩ thành công với đề tài khi cho người xem cảm nhận được không gian của vùng cao qua cảnh vật đặc trưng, một phần khác cũng góp phần khẳng định nền mỹ thuật Việt Nam đang phát triển và hội nhập luôn giữ được nét độc đáo, bản sắc riêng của dân tộc.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trần Lưu Hậu (2004), *Sa Pa*, Nxb. Mỹ thuật, Hà Nội.
2. Hội văn học nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam (2002), *Mỹ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam*, Nxb. Mỹ thuật, Hà Nội.
3. Hội Mỹ thuật Việt Nam (2005), *Tác phẩm được giải thưởng Hội Mỹ Thuật Việt Nam và triển lãm Mỹ thuật khu vực năm 2005*, Nxb. Mỹ thuật, Hà Nội.
4. Hội Mỹ thuật Việt Nam (2013), *Mỹ thuật Tây Bắc - Việt Bắc*, Nxb. Mỹ thuật, Hà Nội.
5. Hội Mỹ thuật Việt Nam (2015), *Giải thưởng Hội Mỹ Thuật Việt Nam 2004 - 2014*, Nxb. Mỹ thuật, Hà Nội.